

PHỤ LỤC. CÁC CHỈ TIÊU ĐẦU RA VÀ PHÂN TỔ CỦA KSMS-QSG 2018

1. Mức sống dân cư

1.1. Các chỉ tiêu đầu ra

a) Các chỉ tiêu đầu ra của hộ:

- Thu nhập bình quân đầu người 1 tháng và cơ cấu thu nhập;
- Chi tiêu bình quân đầu người 1 tháng và cơ cấu chi tiêu;
- Tỷ lệ hộ nghèo tính theo thu nhập;
- Tỷ lệ nghèo chung tính theo chi tiêu;
- Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều;
- Tỷ lệ trẻ em nghèo đa chiều;
- Hệ số bất bình đẳng trong phân phối thu nhập (hệ số GINI);
- Chênh lệch thu nhập bình quân đầu người của nhóm hộ có thu nhập cao nhất so với nhóm hộ có thu nhập thấp nhất;
 - Nhân khẩu bình quân 1 hộ và cơ cấu nhân khẩu;
 - Số lao động bình quân 1 hộ;
 - Tỷ lệ phụ thuộc lao động;
 - Tình trạng hôn nhân của dân số từ 13 tuổi trở lên;
 - Tỷ lệ dân số từ 15 tuổi trở lên chia theo bằng cấp cao nhất;
 - Tỷ lệ đi học chung và tỷ lệ đi học đúng tuổi;
 - Loại trường đang học;
 - Tỷ lệ người đi học trong 12 tháng qua được miễn giảm học phí hoặc các khoản đóng góp;
 - Chi giáo dục, đào tạo bình quân 1 người đi học trong 12 tháng qua;
 - Tỷ trọng chi giáo dục, đào tạo trong chi tiêu cho đời sống của hộ gia đình;
 - Tỷ lệ người có khám chữa bệnh trong 12 tháng qua;
 - Tỷ lệ lượt người khám chữa bệnh ngoại trú và nội trú;
 - Tỷ lệ người khám chữa bệnh nội, ngoại trú có bảo hiểm y tế hoặc sổ/thẻ khám chữa bệnh miễn phí;
 - Chi tiêu y tế bình quân 1 người có khám chữa bệnh trong 12 tháng;
 - Chi tiêu y tế và chăm sóc sức khoẻ bình quân 1 nhân khẩu 1 tháng;

- Dân số hoạt động kinh tế trong độ tuổi lao động;
- Dân số từ 15 tuổi trở lên làm công việc chiếm nhiều thời gian nhất trong 12 tháng;
- Số giờ làm việc trung bình 1 người 1 tuần của dân số từ 15 tuổi trở lên làm công việc chiếm nhiều thời gian nhất trong 12 tháng;
- Tỷ lệ hộ có đồ dùng lâu bền;
- Trị giá đồ dùng lâu bền bình quân 1 hộ;
- Một số đồ dùng lâu bền tính trên 100 hộ;
- Tỷ lệ hộ có đồ dùng lâu bền chủ yếu;
- Tỷ lệ hộ có nhà ở;
- Diện tích ở bình quân 1 nhân khẩu;
- Tỷ lệ hộ sử dụng nguồn nước chính cho ăn uống và sinh hoạt;
- Tỷ lệ hộ sử dụng nguồn thắp sáng chính;
- Tỷ lệ hộ có hố xí;
- Tỷ lệ hộ chia theo cách xử lý rác;
- Tỷ lệ hộ tự đánh giá cuộc sống của gia đình so với 5 năm trước có được cải thiện, như cũ hay giảm sút;
- Hộ nghèo theo bình chọn của địa phương được hưởng lợi từ các dự án/chính sách;
- Tỷ lệ hộ có vay hoặc còn nợ trong 12 tháng qua;
- Trị giá các khoản vay, nợ gốc trung bình của hộ có vay hoặc còn nợ trong 12 tháng qua;
- Tỷ lệ hộ nghèo theo bình chọn của địa phương có vay hoặc còn nợ trong 12 tháng qua;
- Trị giá trung bình các khoản vay của một hộ nghèo theo bình chọn của địa phương trong 12 tháng qua;
- Trị giá trung bình các khoản vay hiện còn phải trả của hộ có vay hoặc còn nợ trong 12 tháng qua;
- Hoạt động ngành nghề SXKD dịch vụ phi nông, lâm nghiệp, thủy sản; chế biến sản phẩm nông, lâm nghiệp, thủy sản của hộ.

Trong đó, Vụ XHMT chịu trách nhiệm trực tiếp tổng hợp các chỉ tiêu sau:

- Tỷ lệ hộ nghèo tính theo thu nhập;
- Tỷ lệ nghèo chung tính theo chỉ tiêu;

- Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều;
- Tỷ lệ trẻ em nghèo đa chiều;
- Hệ số bất bình đẳng trong phân phối thu nhập (hệ số GINI).

b) Các chỉ tiêu đầu ra của xã:

- Tỷ lệ xã chia theo nguồn thu nhập chủ yếu của dân cư trong xã;
- Cán bộ chủ chốt xã tự đánh giá về mức sống của nhân dân trong xã;
- Tỷ lệ xã có mức sống khá lên so với 5 năm trước;
- Tỷ lệ xã có các loại dự án/chương trình của Chính phủ hoặc các tổ chức khác;
- Cơ hội việc làm phi nông, lâm nghiệp, thủy sản của xã;
- Tỷ lệ xã có năng suất các loại cây trồng tăng/giảm so với 5 năm trước;
- Khoảng cách trung bình từ xã tới các địa điểm bán sản phẩm nông nghiệp của người dân trong xã;
- Cơ cấu các loại đất của xã;
- Tỷ lệ diện tích đất nông nghiệp của xã được tưới tiêu;
- Tỷ lệ đất của xã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất;
- Tiền công bình quân 1 ngày 1 lao động nông nghiệp từ 15 tuổi trở lên trong xã;
- Tỷ lệ xã gặp những khó khăn chủ yếu trong sản xuất nông nghiệp;
- Đường ô tô và đường thuỷ tới xã và thôn/ấp;
- Tiếp cận các phương tiện giao thông của các thôn/ấp;
- Tiếp cận một số cơ sở hạ tầng của xã và thôn/ấp;
- Tiếp cận nguồn nước ăn uống chủ yếu của dân cư trong xã;
- Tỷ lệ xã có các loại trường;
- Tỷ lệ thôn/ấp có các loại trường/điểm trường nằm trên địa bàn;
- Khoảng cách trung bình từ thôn/ấp không có các loại trường/điểm trường nằm trên địa bàn tới trường/điểm trường gần nhất mà đa số trẻ em của thôn/ấp đang học;
- Loại phương tiện chủ yếu học sinh trong thôn/ấp không có trường/điểm trường tiểu học sử dụng đi đến trường/điểm trường tiểu học gần nhất;
- Tỷ lệ xã có học sinh cấp tiểu học, trung học cơ sở và trung học phổ thông bỏ học hoặc không đi học;
- Giáo dục mầm non của xã và thôn/ấp;

- Tỷ lệ xã có những bệnh tật đáng quan tâm;
- Tỷ lệ xã có cơ sở y tế;
- Khoảng cách trung bình từ xã không có cơ sở y tế tới cơ sở y tế gần nhất mà nhân dân trong xã thường đến;
- Tỷ lệ xã chia theo các vấn đề xã hội nổi cộm trên địa bàn của xã;
- Tỷ lệ xã chia theo hình thức tiết kiệm của dân cư;
- Tỷ lệ xã chia theo loại hình vay tiền của dân cư;
- Khoảng cách trung bình từ xã tới các cơ sở cho dân cư trong xã vay tiền.

1.2. Các phân tố

a) Các phân tố đối với các chỉ tiêu đầu ra của hộ:

- Thành thị/nông thôn;
- Tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương;
- Vùng;
- 5 nhóm thu nhập;
- 5 nhóm chi tiêu;
- Giới tính;
- Nhóm tuổi;
- Dân tộc;
- Trình độ học vấn;
- Quy mô hộ;
- Tình trạng đăng ký hộ khẩu;
- Ngành kinh tế;
- Nguồn thu;
- Khoản chi và nguồn hình thành;
- Cấp học;
- Loại trường học;
- Loại cơ sở y tế;
- Hình thức điều trị;
- Loại nhà;
- Loại nguồn nước;
- Nguồn thắp sáng chính;
- Loại hố xí.

b) Các phân tố đối với các chỉ tiêu đầu ra của xã:

- Vùng;
- Tham gia chương trình 135;
- Nhóm dân tộc của dân cư trong xã.

2. Quyền số chỉ số giá tiêu dùng

2.1. Các chỉ tiêu đầu ra

Căn cứ vào số liệu chi tiêu của các hộ dân cư, Vụ TKG tính toán các chỉ tiêu sau:

- Quyền số chỉ số giá tiêu dùng theo chiều dọc (tỷ trọng chi tiêu từng nhóm hàng so với tổng chi tiêu của dân cư);
- Quyền số chỉ số giá tiêu dùng theo chiều ngang (tỷ trọng chi tiêu từng nhóm hàng của mỗi tỉnh so với vùng hoặc cả nước).

2.2. Các phân tố

- Thành thị/nông thôn;
- Vùng;
- Tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương;
- 5 nhóm thu nhập;
- 5 nhóm chi tiêu.